

BÀN VỀ VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ

TS Đặng Văn Cúc

BM Tâm lý- Giáo dục - ĐHNH - ĐHQG HN

Thầy giáo là người quyết định trực tiếp đến chất lượng đào tạo. Trình độ và chất lượng của thế hệ tương lai, sự phát triển của xã hội nhanh hay chậm một phần phụ thuộc vào những nhà giáo dục - ở đây chính là người thầy. Và trong bối cảnh của xã hội hiện nay thì không hướng ra thế giới, không hội nhập nghĩa là không phát triển. Do vậy mà trách nhiệm và vị trí của người giáo viên giảng dạy ngoại ngữ trở nên đặc biệt quan trọng. Một vấn đề quan trọng như vậy xứng đáng được trở thành một diễn đàn để mọi người quan tâm có thể suy nghĩ, trao đổi và tranh luận. Tuy nhiên đứng từ góc độ chủ quan của người giảng dạy nghiệp vụ ở một trường đại học sư phạm người viết xin có một vài ý kiến nhỏ bàn về việc "Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên giảng dạy ngoại ngữ".

Người viết xin bắt đầu phân tích từ hai từ "chất lượng".

- Để đánh giá chất lượng của một sản phẩm, người ta thường quan tâm đến ý nghĩa và hiệu quả sử dụng của sản phẩm đó. Chính vì thế ngày nay có rất nhiều sản phẩm có nhãn hiệu "2 trong 1", "3 trong 1", hoặc "n trong 1" chính là để tăng hiệu quả sử dụng của sản phẩm đó. Từ đó tăng uy tín của sản phẩm và tác động đến thái độ và hành vi của người mua và sử dụng sản phẩm.

- Tuy nhiên để đánh giá chất lượng một con người thì không đơn thuần chỉ là hiệu quả sử dụng. Bởi thực tế một sản phẩm khi đã dùng rồi hoặc đã hết hạn sử dụng thì ta có thể bỏ đi hoặc chọn lựa một sản phẩm khác nhưng với con người "chất lượng" ở đây được chứa đựng trong "giá trị nhân cách" của họ. Do vậy giá trị nhân cách của con người sẽ có tác dụng ảnh hưởng và in đậm mãi trong tâm trí và nhân cách của những người mà họ giao tiếp.

Và để bàn về việc nâng cao chất lượng đào tạo của giáo viên giảng dạy ngoại ngữ thì tựu chung cũng chính là bàn về việc hoàn thiện các mặt trong cấu trúc nhân cách của người thầy giảng dạy ngoại ngữ.

Một giáo viên dạy ngoại ngữ được đánh giá là tốt, giỏi không chỉ ở mặt năng lực (tri thức, tầm hiểu biết, kỹ thuật dạy học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp, năng lực cảm hoá...), mà còn được đánh giá ở mặt phẩm chất bao gồm những phẩm chất đạo đức và phẩm chất ý chí (thế giới quan khoa học, lý tưởng đào tạo thế hệ

trẻ, lòng yêu trẻ, lòng yêu nghề...) bởi đặc điểm và yêu cầu chung đối với nghề sư phạm là không chỉ dạy chữ mà còn dạy người và những yêu cầu của người giáo viên dạy ngoại ngữ cũng không nằm ngoài vấn đề đó. Tuy nhiên do tính chất ngành nghề mà nó lại có những yêu cầu riêng dựa trên cơ sở những yêu cầu chung.

Trong cấu trúc nhân cách của người thầy giáo nói chung được chia làm 2 phần (phẩm chất và năng lực). Trong năng lực được chia thành năng lực dạy học và năng lực giáo dục. Tuy nhiên sự phân chia này cũng chỉ mang tính tương đối. Bởi lẽ thực tế khi tiến hành công tác dạy học thì cũng đã đạt mục đích giáo dục, ngược lại muốn giáo dục thì cũng phải dựa trên cơ sở dạy học. Cả phẩm chất và năng lực của người giáo viên nói chung và giáo viên dạy ngoại ngữ nói riêng, là hai thành phần luôn quện vào nhau, chi phối lẫn nhau tạo thành một thể thống nhất và toàn vẹn. Do vậy cứ động chạm đến một vấn đề năng lực là có sự đi kèm những yêu cầu của phẩm chất. Và đây cũng là vấn đề mà người viết cho là mấu chốt trong việc đào tạo người giáo viên dạy ngoại ngữ. Bởi lẽ hệ thống các tri thức mà người giáo sinh ngoại ngữ được đào tạo bao gồm những tri thức liên quan đến ngôn ngữ nói chung và tri thức của ngôn ngữ mà sau này giáo sinh sẽ giảng dạy và những kiến thức về Tâm lý học- Giáo dục học.

Thực tế cho thấy, bí quyết thành công của các nhà giáo xuất sắc là bắt nguồn từ một thứ tình cảm vô cùng đặc biệt: lòng yêu nghề, yêu trẻ, lý tưởng nghề nghiệp... L.N.Tonxtoi đã nói "Để đạt được thành tích trong công tác, người thầy giáo phải có một phẩm chất đó là tình yêu. Người thầy giáo có tình yêu trong công việc là đủ cho họ trở thành người giáo viên".

Và tình yêu đó đầu tiên phải bắt nguồn từ việc giáo dục một thế giới quan khoa học, gắn chặt hoạt động của người giáo viên dạy ngoại ngữ với việc xây dựng đất nước và xã hội. Vì thế giới quan vừa là những quan điểm, hiểu biết, kiểm nghiệm, vừa là tình cảm săn sóc. Do đó thế giới quan sẽ là yếu tố quan trọng trong cấu trúc nhân cách, nó không những quyết định niềm tin chính trị mà còn quyết định đến toàn bộ hành vi, cũng như ảnh hưởng của thầy giáo với học sinh. Hay nói cách khác toàn bộ nhận thức, tình cảm, hành động của người thầy giáo đều được soi sáng bởi thế giới quan. Do vậy nói rằng để có những giáo viên dạy ngoại ngữ tương lai tốt phải bắt đầu từ việc xây dựng cho những giáo sinh sư phạm ngoại ngữ một thế giới quan gắn bó chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng và phát triển đất nước, xã hội, có vẻ hơi nặng nề và giáo điều nhưng đó là sự thật.

Bởi lẽ nếu không có một thế giới quan đúng đắn phù hợp người giáo sinh sư phạm ngoại ngữ khó có thể trở thành một giáo viên dạy ngoại ngữ có chất lượng cao được. Vì:

+ Nếu không có thế giới quan phù hợp sẽ không thể có hoặc rất khó có được lý tưởng đào tạo thế hệ trẻ, lòng yêu nghề, lòng yêu trẻ ... những nhân tố tình yêu đặc sắc làm nên thành công của những nhà giáo dục.

+ Lý tưởng đào tạo thế hệ trẻ của người thầy giáo biểu hiện ra ngoài bằng niềm say mê nghề nghiệp, lòng yêu trẻ, lương tâm nghề nghiệp, tận tụy hy sinh với công việc, tác phong làm việc cần cù, có trách nhiệm...

+ Lòng yêu trẻ được thể hiện trong thái độ quan tâm đầy thiện ý và ân cần đối với trẻ, kể cả các em học kém và vô kỷ luật. Người thầy giáo có lòng yêu nghề, yêu trẻ lúc nào cũng thể hiện tinh thần giúp đỡ học sinh bằng những ý kiến hoặc bằng hành động thực tế của mình một cách chân thành và giản dị.

Những phẩm chất tốt đẹp này sẽ không thể có nếu như những giáo sinh sư phạm ngoại ngữ có một thế giới quan thực dụng. Ngồi trên ghế nhà trường sư phạm nhưng luôn nghĩ rằng mình không muốn trở thành giáo viên, vì giáo viên là nghề vừa nghèo lại vừa khó, mà với vốn liếng ngoại ngữ học được sẽ làm các công ty liên doanh với nước ngoài để có nhiều tiền. Và như vậy công sức tiền của của nhà nước trong việc đào tạo những giáo sinh này với mong muốn họ trở thành những giáo sinh ngoại ngữ tương lai đã trở nên thật lãng phí. Hoặc có những em thực nghề không muốn vào nghề sư phạm nên họ trở thành những giáo viên bất đắc dĩ, và đối với họ giảng dạy cũng như một sự miễn cưỡng. Và như vậy thì làm sao có sự nhiệt tâm, thái độ ân cần, chu đáo, lòng vị tha, tin yêu học sinh. Cũng làm sao có thể khơi dạy ở học sinh tính tích cực học tập, hứng thú, say mê học tập. Và như vậy chất lượng dạy học - giáo dục không thể cao nếu như không nói là yếu kém.

Bàn về phẩm chất của người giáo viên dạy ngoại ngữ cũng thật bao la, phong phú, trong khuôn khổ chật hẹp của một báo cáo khoa học người viết dừng lại ở những nét khái quát như vậy và xin đề cập đến vấn đề năng lực của giáo viên dạy ngoại ngữ. Để trở thành một giáo viên chuẩn mực cần có rất nhiều năng lực khác nhau nếu như theo cách phân chia của cuốn sách "Tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi" do Lê Văn Hồng chủ biên" thì có tới 12 năng lực và sợ rằng khi học xong chương trình rồi thì liệu các giáo sinh ngoại ngữ có thể nhớ hết được các năng lực này không? Và sau này có thể sử dụng các năng lực này một cách thuần thục và nhuần nhuyễn được không? Theo người viết thì với số lượng là 3 đơn vị học trình cho toàn bộ phần tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi thì các giáo sinh ngoại ngữ thực sự chỉ nhớ được theo kiểu "cưỡi ngựa xem hoa".

Mặt khác, tản mạn xung quanh việc truyền đạt năng lực sư phạm cho giáo sinh ngoại ngữ cũng có một vài ý nhỏ sau:

+ Nếu thiếu năng lực hiểu học sinh trong quá trình dạy học và giáo dục người giáo viên dạy ngoại ngữ sẽ không thể chế biến được tài liệu học tập cho phù hợp. Thầy càng hiểu trò, hiểu kịp thời bao nhiêu thì càng có căn cứ để tổ chức và điều khiển quá trình dạy học và giáo dục của mình. Đặc biệt với việc giảng dạy ngoại ngữ, được đánh giá là bộ môn khó, do vậy giáo viên dạy ngoại ngữ càng cần phải có năng lực hiểu học sinh trong quá trình dạy học và giáo dục, năng lực chế biến tài liệu học tập.

+ Người thầy giáo giảng dạy ngoại ngữ tốt, phải là người am hiểu: tâm lý lứa tuổi học sinh mà mình giảng dạy, am hiểu về trình độ nhận thức, trình độ ghi nhớ về độ dài của từ, tính phức tạp của từ trong việc phát âm... truyền đạt hình thức cho người khác không phải là vấn đề đơn giản, ngay cả việc truyền đạt về ngữ pháp tiếng mẹ đẻ (những vấn đề cơ bản) chúng ta cũng mất 7 năm (từ lớp 1 đến lớp 7). Vậy thì truyền đạt một thứ ngôn ngữ không phải tiếng mẹ đẻ (thứ ngôn ngữ mà ta ít sử dụng hơn, tiếng mẹ đẻ chúng ta sử dụng liên tục mà khi giải quyết các bài tập ngữ pháp toàn bị nhầm lẫn) Do đó việc giảng dạy ngoại ngữ thực sự là vấn đề khó. Để sao cho kiến thức ngoại ngữ được học sinh tiếp thu đúng, đủ, có hứng thú. Đòi hỏi giáo viên ngoại ngữ, sử dụng năng lực hiểu học sinh và toàn bộ nhóm năng lực dạy học và giáo dục một cách nhuần nhuyễn, sáng tạo sao cho mọi cái mình hiểu thì sẽ nói lại cho người khác hiểu đúng và đầy đủ như mình. Mặt khác qua bài giảng phải truyền cho học sinh niềm đam mê và hứng thú học tập bộ môn ngoại ngữ, mức độ quan trọng của việc học ngoại ngữ, có như vậy mới phát huy tính tích cực học tập của học sinh, nâng cao chất lượng giảng dạy ngoại ngữ.

Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực ngôn ngữ ở người giáo viên nói chung là điều đặc biệt quan trọng. Bởi nếu không có năng lực ngôn ngữ thì khó có năng lực dạy học. Ngày nay với các phương tiện kỹ thuật dạy học tinh xảo, hiện đại đến đâu chăng nữa, vẫn không thể thay thế vai trò của người thầy giáo và ngôn ngữ của người thầy chính là năng lực biểu đạt rõ ràng mạch lạc tri thức, ý nghĩa và tình cảm của mình bằng những lời nói cũng như nét mặt và điệu bộ.

- Ngôn ngữ là công cụ sống còn đảm bảo cho người giáo viên dạy ngoại ngữ thực hiện chức năng dạy học và giáo dục của mình. Sở dĩ là vì bằng ngôn ngữ giáo viên truyền đạt thông tin đến học sinh, bằng ngôn ngữ thúc đẩy sự chú ý và suy nghĩ của học sinh vào bài giảng ...

- Do vậy ngôn ngữ của giáo viên dạy ngoại ngữ cần phải là một chuẩn mực, với cách phát âm mạch lạc trong đó không có những sai phạm về mặt ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng. Bởi ngôn ngữ của giáo viên dạy ngoại ngữ sẽ là chuẩn mực cho việc học sinh ghi nhớ cách phát âm của từ mới, cách đánh vần của từ mới... Nếu như giáo viên dạy ngoại ngữ phát âm sai hoặc ngữ điệu sai (VD: do ảnh hưởng của tính địa phương) với những giáo sinh này cần được rèn luyện kỹ càng để có ngôn ngữ chuẩn mực.

Thực tế là người Việt Nam học ngoại ngữ chủ yếu để dùng trong nội địa" bởi do giáo viên dạy ngoại ngữ có phát âm và ngữ điệu không đúng với giọng người bản xứ nên khi giao tiếp với người nước ngoài vẫn dùng là những từ đã được học nhưng người Việt Nam cứ ngỡ là "chưa bao giờ biết". Do vậy việc học ngoại ngữ ở người Việt Nam thường dừng lại ở mặt ngữ pháp, còn kỹ năng nghe, nói thì tương đối kém.

Mặt khác nhịp độ ngôn ngữ của giáo viên ngoại ngữ cũng có một ý nghĩa nhất định. Nếu lời nói của thầy giáo đều đều, đơn điệu sẽ gây mệt mỏi, nhanh chóng làm người nghe chán trường mệt mỏi. Nhịp độ quá gấp cũng gây khó khăn trong việc lĩnh hội. Ngoài ra ngôn ngữ quá mạnh, quá to, hoặc ngược lại quá nhỏ, giọng thê cũng đều gây ảnh hưởng tương tự. Do vậy người giáo viên dạy ngoại ngữ cần rất chú ý đến việc luyện tập năng lực ngôn ngữ để có ngôn ngữ chuẩn mực, biểu cảm.

Ngoài ra để nâng cao chất lượng đào tạo của giáo viên ngoại ngữ, một mặt cần hoàn thiện và rèn luyện tri thức, kỹ năng Tâm lý học - Giáo dục học; các giáo sinh ngoại ngữ cũng luôn ý thức việc nâng cao về tri thức chuyên môn mà cụ thể là tri thức về ngôn ngữ mà mình giảng dạy. Không những nắm rõ tri thức về ngôn ngữ mình giảng dạy mà còn làm rõ văn hoá của đất nước đó (từ phong tục, tập quán, thói quen giao tiếp, sinh hoạt...).

Tuy nhiên, ngoài những năng lực và phẩm chất được kể đến trong bài viết người giáo viên dạy ngoại ngữ cũng cần phải có đầy đủ các phẩm chất và năng lực đã được chuẩn mực hoá trong cấu trúc nhân cách của người thầy giáo nói chung. Mặt khác nhà nước, xã hội cũng cần phải chú ý đến đời sống của người giáo viên nói chung và người dạy ngoại ngữ nói riêng. Do vậy để có những giáo viên ngoại ngữ tương lai tài giỏi, mẫu mực, nhà nước cũng cần có những chính sách quan tâm với người đang giảng dạy và chính sách thu hút, ưu đãi với những người sắp vào nghề.

Và để kết lại người viết xin nhắc lại:

Để nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên ngoại ngữ cần phải:

+ Giỏi về chuyên môn (ngôn ngữ mà mình dạy).

+ Nắm được và sử dụng nhuần nhuyễn các năng lực sư phạm (năng lực dạy học và giáo dục).

+ Am hiểu tâm sinh lý học sinh, văn hoá của đất nước mình đang sống và văn hoá của ngoại ngữ mà mình giảng dạy.

+ Có những phẩm chất đạo đức và ý chí phù hợp với ngành giáo viên nói chung và nghề dạy ngoại ngữ nói riêng.